

Professional  
Powder Equipment  
Manufacturer



Powder  
Equipment



Milling  
Technology



Powder  
Materials

# TENCAN

## Product Brochure



DÒNG MÁY NGHIỀN BI KHUẤY

## Máy nghiền bi khuấy phòng thí nghiệm

JM

Máy nghiền bi khuấy phòng thí nghiệm nghiền siêu mịn gốm, hóa chất, điện tử, dược phẩm, khoáng sản.

<https://www.labballmill.com/vi/products/grinding-series/stirring-ball-mill/lab-stirred-ball-mill.html>

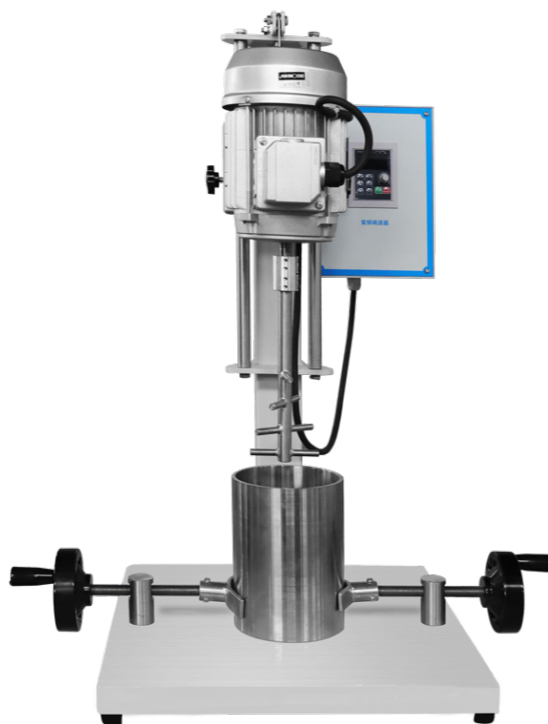
Generated at 2026-07-28 15:43:13



TENCAN

## Tổng quan sản phẩm

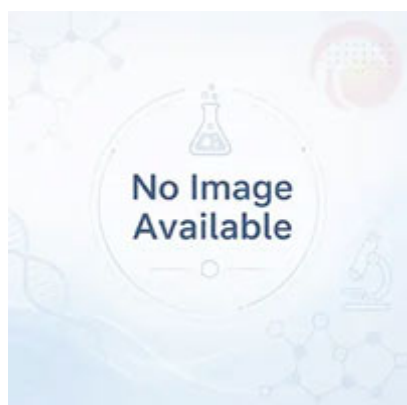
Máy nghiền bi khuấy phòng thí nghiệm nghiền siêu mịn gốm, hóa chất, điện tử, dược phẩm, khoáng sản.

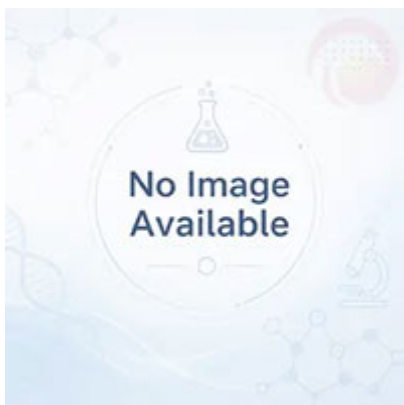
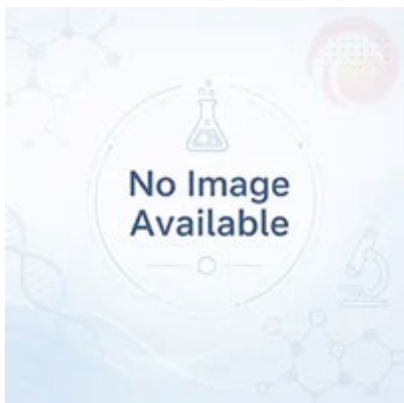
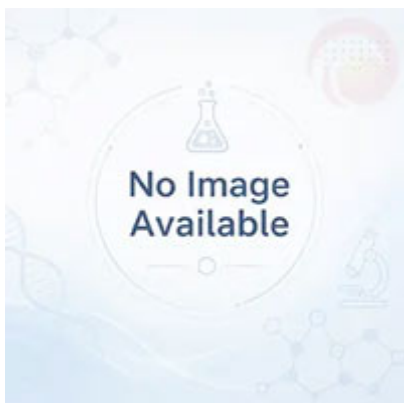




## Giới thiệu sản phẩm

Máy nghiền khuấy chủ yếu bao gồm một thùng nghiền cố định chứa đầy vật liệu nghiền đường kính nhỏ, thiết bị khuấy và các thiết bị phụ trợ khác (như thiết bị tuần hoàn, thiết bị làm mát, thời gian, điều khiển tốc độ, v.v.). Nó có hiệu suất nghiền cao và kích thước hạt nghiền nhỏ. Nó có thể đạt được các yêu cầu tham số quy trình khác nhau và mô phỏng các chỉ số khác nhau trong sản xuất. Đồng thời, do ưu điểm về lô nhỏ, tiêu thụ điện năng thấp và giá thành thấp nên đây là thiết bị tùy chọn cho các trường học, đơn vị nghiên cứu và công ty tiến hành nghiên cứu về công nghệ mài, vật liệu mới và lớp phủ. Nó được sử dụng rộng rãi trong sản xuất các loại bột nghiền mịn khác nhau như zircon silicat, oxit zircon, alumina, gốm sứ, hóa chất, vật liệu điện tử, vật liệu từ tính, sản xuất giấy, sơn, khoáng chất phi kim loại, vật liệu mới, sơn, than chì, canxi cacbonat, dược phẩm, v.v.





## Thông số kỹ thuật

| người mẫu                     | kích thước tổng thể (mm) | Tốc độ chuyển đổi tần số (vòng/phút) | Trọng lượng thiết bị (KG) | Khả năng tải (L) | Công suất động cơ (KW) | Vật liệu thùng mài (độ dày vật liệu)    | Kích thước thùng nghiền (không có áo nước) | Kích thước thùng nghiền (có áo nước) |
|-------------------------------|--------------------------|--------------------------------------|---------------------------|------------------|------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------|
| <b>Nâng bằng tay JM-1L</b>    | 750X450X800              | 0~1400                               | 29                        | 0.35             | 0.37                   | Thép không gỉ, thép carbon (khoảng 5mm) | Φ107*142                                   | Φ133*142                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | Zirconia, corundum (khoảng 10mm)        | Φ128*138                                   | Φ168*143                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | PTFE, nylon (khoảng 10 mm)              | Φ115*160                                   | Φ144*165                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | Polyurethane (khoảng 6mm)               | Φ114*165                                   | Φ132*165                             |
| <b>Nâng hạ bằng tay JM-2L</b> | 750X450X800              | 0~1400                               | 29                        | 0.7              | 0.37                   | Thép không gỉ, thép carbon (khoảng 5mm) | Φ132*180                                   | Φ122*180                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | Zirconia, corundum (khoảng 10mm)        | Φ158*150                                   | Φ192*155                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | PTFE, nylon (khoảng 10 mm)              | Φ139*195                                   | Φ180*200                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | Polyurethane (khoảng 6mm)               | Φ144*174                                   | Φ176*174                             |
| <b>Nâng cơ bằng tay JM-3L</b> | 750X450X800              | 0~1400                               | 29                        | 1.05             | 0.37                   | Thép không gỉ, thép carbon (khoảng 5mm) | Φ158*182                                   | Φ192*182                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | Zirconia, corundum (khoảng 10mm)        | Φ159*205                                   | Φ192*208                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | PTFE, nylon (khoảng 10 mm)              | Φ159*228                                   | Φ192*235                             |
|                               |                          |                                      |                           |                  |                        | Polyurethane (khoảng 7mm)               | Φ158*210                                   | Φ192*215                             |

\* JM1~3L không có van xả và bơm phân phối, kích thước hạt cấp liệu là  $\leq 5\text{mm}$ ;

## Nguyên lý hoạt động

Trục chính điều khiển máy trộn quay với tốc độ cao, khiến môi trường nghiền chuyển động không đều. Chuyển động hỗn loạn và mất trật tự này sẽ gây ra sự va chạm, đùn, ma sát và cắt của môi trường nghiền, từ đó nghiền nát và nghiền mịn vật liệu. Ngoài ra, kích thước, hình dạng và tỷ lệ của vật liệu nghiền là khác nhau và hiệu quả nghiền thu được cũng khác nhau. Nói chung, kích thước của vật liệu nghiền càng lớn thì vật liệu sẽ bị nghiền càng thô. Ngược lại, vật liệu nghiền càng nhỏ thì vật liệu được nghiền càng mịn. Tỷ lệ thích hợp của các thông số kỹ thuật khác nhau của vật liệu nghiền, kết hợp với việc điều chỉnh tốc độ phù hợp sẽ mang lại hiệu quả mài tốt hơn.

## Tính năng sản phẩm

1. Tỷ lệ sử dụng năng lượng cao và có thể đạt được mật độ năng lượng cao nên tiết kiệm năng lượng.
2. Kích thước hạt của sản phẩm dễ điều chỉnh và độ mịn có thể được đảm bảo bằng cách điều chỉnh thời gian lưu trú của vật liệu trong xi lanh.
3. Rung động nhỏ và tiếng ồn thấp.
4. Ngoại hình đẹp, bầu không khí cao cấp, hiệu suất tuyệt vời, bảo trì đơn giản, vận hành dễ dàng và tiết kiệm nhân công, và bền bỉ.
5. Thanh trộn có thể nâng lên hạ xuống tự động, thùng nghiền có thể lật tự do.
6. Nó có thể thực hiện tốt các yêu cầu quy trình khác nhau và có thể thực hiện sản xuất liên tục hoặc gián đoạn khi cần thiết.
7. Vì thùng máy nghiền bị được trang bị vỏ bọc nên nhiệt độ nghiền có thể được kiểm soát tốt.
8. Thiết bị có nhiều chức năng đặc biệt khác nhau có thể được chế tạo khi cần thiết, chẳng hạn như: điều chỉnh thời gian, điều chỉnh tốc độ, tuần hoàn, điều chỉnh nhiệt độ, v.v.
9. Bạn có thể chọn thùng nghiền và thiết bị khuấy làm bằng các vật liệu khác nhau (thép không gỉ, gốm corundum, polyurethane, zirconia, v.v.).

## Phụ kiện và tùy chỉnh

### Phụ kiện

Bình nghiền, bộ phận gia nhiệt, giá đỡ mẫu, mô-đun điều khiển và các phụ kiện phù hợp khác có thể được chọn theo cấu hình sản phẩm.

### Tùy chỉnh

Về điện áp, công suất, kích thước buồng, nhiệt độ quy trình hoặc yêu cầu ứng dụng, vui lòng liên hệ TENCAN để có cấu hình phù hợp.